

Số: 388/QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý thực hiện Dự án “Đào tạo nghề theo nhu cầu
nhằm giảm nghèo tại Đồng bằng sông Cửu Long”**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định 131/2006/NĐ-CP ngày 09/11/2006 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ chính thức;

Căn cứ Thông tư 04/2007/TT-BKH ngày 30/7/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ chính thức;

Căn cứ Thông tư 03/2007/TT-BKH ngày 12/3/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các chương trình, dự án ODA;

Căn cứ Quyết định số 1015/QĐ-LĐTBXH ngày 05/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt nội dung văn kiện Dự án “Đào tạo nghề theo nhu cầu nhằm giảm nghèo tại Đồng bằng sông Cửu Long”;

Căn cứ Quyết định số 1296/QĐ-LĐTBXH ngày 22/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điểm tại Quyết định số 1015/QĐ-LĐTBXH ngày 5/8/2008 về việc phê duyệt nội dung văn kiện Dự án “Đào tạo nghề theo nhu cầu nhằm giảm nghèo tại Đồng bằng sông Cửu Long”;

Căn cứ Thoả thuận tài trợ ngày 21/10/2008 ký giữa Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) và Chính phủ Việt Nam cho Dự án “Đào tạo nghề theo nhu cầu nhằm giảm nghèo tại Đồng bằng sông Cửu Long”;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế quản lý thực hiện Dự án Đào tạo nghề theo nhu cầu nhằm giảm nghèo tại Đồng bằng sông Cửu Long”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục

trưởng Tổng cục Dạy nghề, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Trà Vinh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sóc Trăng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu VT, TCDN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



★ Nguyễn Ngọc Phi

**QUY CHẾ QUẢN LÝ THỰC HIỆN
DỰ ÁN “ĐÀO TẠO NGHỀ THEO NHU CẦU NHẪM GIẢM NGHÈO TẠI
ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 388 /QĐ-LĐTĐ ngày 29 tháng 3 năm 2011
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tổ chức quản lý thực hiện Dự án “Đào tạo nghề theo nhu cầu nhằm giảm nghèo tại Đồng bằng Sông Cửu Long”.

Điều 2. Những thông tin cơ bản về Dự án

1. Tên Dự án: Dự án đào tạo nghề theo nhu cầu nhằm giảm nghèo tại Đồng bằng Sông Cửu Long (sau đây gọi chung là Dự án JFPR).

2. Nhà tài trợ: Quỹ Xóa đói giảm nghèo Nhật Bản (JFPR) thông qua Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB).

3. Mục tiêu và kết quả của Dự án:

a) Mục tiêu tổng thể:

Dự án nhằm tăng cường cơ hội tiếp cận đến các dịch vụ đào tạo nghề, cơ hội tìm việc làm và tự tạo việc làm nhằm giảm nghèo của các đối tượng yếu thế, góp phần thực hiện các mục tiêu chiến lược của Chính phủ về giảm đói nghèo và giảm bất khoảng cách phát triển giữa các vùng, các dân tộc.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Mở rộng cơ hội tham gia các dịch vụ đào tạo nghề của người nghèo, ưu tiên người nghèo là người dân tộc thiểu số tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

- Tăng cường cơ hội tìm việc làm và tự tạo việc làm (thành lập doanh nghiệp vừa và nhỏ) cho người học nghề, góp phần giảm nghèo và từng bước khắc phục tình trạng phát triển không đồng đều giữa các vùng, các dân tộc.

- Tăng cường năng lực cho các cơ quan quản lý dạy nghề và cơ sở dạy nghề tại địa phương trong việc xây dựng chính sách; lập kế hoạch đào tạo gắn với nhu cầu của doanh nghiệp, gắn với việc làm; phối hợp và huy động các nguồn lực; áp dụng kinh

nghiệm của các Dự án khác; hướng nghiệp, tư vấn về việc làm và khởi sự doanh nghiệp; huy động hỗ trợ của doanh nghiệp và cộng đồng...

- Thí điểm xây dựng mô hình dạy nghề - hỗ trợ tạo lập doanh nghiệp vừa và nhỏ cho người học nghề sau khoá học để góp phần xoá đói giảm nghèo tại địa phương.

c) Kết quả dự kiến:

- Khoảng 4.000 người nghèo được đào tạo nghề (trong đó phụ nữ chiếm tối thiểu 50% và người dân tộc thiểu số chiếm tối thiểu 50%).

- 70% đến 90% số học viên của chương trình đào tạo tại chỗ sẽ tìm được việc làm (trong đó phụ nữ chiếm tối thiểu 35 - 45%).

- Khoảng 5 - 10% học viên tự thành lập cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ (trong đó phụ nữ chiếm tối thiểu từ 2,5 - 5%) thông qua chương trình khởi nghiệp cùng với vốn vay ưu đãi của Chính phủ.

- Khoảng 100 lượt giáo viên hạt nhân và 150 lượt cán bộ quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ sở dạy nghề và các bên có liên quan khác (trong đó phụ nữ chiếm tối thiểu 50%) được tập huấn.

4. Địa điểm thực hiện Dự án: tỉnh Trà Vinh và tỉnh Sóc Trăng.

5. Thời gian bắt đầu và kết thúc Dự án: Dự án sẽ được thực hiện trong thời gian 03 năm, từ năm 2008 đến tháng 10 năm 2011.

6. Tổng số vốn Dự án: 1.650.000 USD.

- Nguồn vốn ODA: 1.300.000 USD (Một triệu ba trăm nghìn đô la Mỹ).

- Nguồn vốn đối ứng: 350.000 USD (Ba trăm năm mươi nghìn đô la Mỹ), trong đó nguồn vốn ngân sách Trung ương là 50.000 USD, nguồn vốn ngân sách địa phương là 100.000 USD và nguồn vốn vay ưu đãi từ Ngân hàng chính sách xã hội cho học viên có nhu cầu khởi nghiệp là 200.000 USD.

7. Hình thức cung cấp ODA: Viện trợ không hoàn lại.

Chương II

TỔ CHỨC QUẢN LÝ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Điều 3. Tổ chức bộ máy quản lý thực hiện Dự án

1. Cơ quan chủ quản Dự án: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây gọi là Bộ LĐTBXH).

2. Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi là UBND tỉnh) Trà Vinh và Sóc Trăng được Bộ LĐTBXH uỷ quyền quản lý các hoạt động của Dự án trên địa bàn tỉnh theo quy định hiện hành.

3. Chủ dự án: Tổng cục Dạy nghề.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây gọi là Sở LĐTBXH) tỉnh Trà Vinh và Sóc Trăng được UBND tỉnh Trà Vinh và Sóc Trăng uỷ quyền quản lý các hoạt động của Dự án trên địa bàn từng tỉnh.

5. Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề quản lý và thực hiện Dự án theo quy định hiện hành.

6. Ban quản lý dự án tỉnh (sau đây gọi là Ban QLDA tỉnh) trực thuộc Sở LĐTBXH có nhiệm vụ quản lý, thực hiện Dự án tại tỉnh theo quy định hiện hành.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền của Bộ LĐTBXH trong quá trình thực hiện Dự án.

2. Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Dự án.

3. Báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Cơ quan quản lý liên quan theo quy định hiện hành.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Thành lập Ban QLDA tỉnh;

2. Thành lập Ban tư vấn doanh nghiệp và đào tạo ở cộng đồng.

3. Phê duyệt danh mục và dự toán thiết bị.

4. Quản lý chung các hoạt động của Dự án trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả và đúng quy định hiện hành.

5. Phê duyệt các nội dung do Bộ LĐTBXH uỷ quyền.

6. Chỉ đạo Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh bố trí vốn vay ưu đãi cho các học viên tốt nghiệp trong khuôn khổ Dự án có nhu cầu vay vốn.

7. Bố trí vốn đối ứng cho các Ban QLDA tỉnh hoạt động theo phân bổ vốn của Dự án.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng cục Dạy nghề

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA quản lý và thực hiện Dự án từ khi chuẩn bị dự án, thực hiện dự án đến khi kết thúc dự án theo các quy định hiện hành của Việt Nam và nhà tài trợ.

2. Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn của Tổng cục Dạy nghề phối hợp với Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA trong quản lý thực hiện có hiệu quả Dự án.

3. Phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền của Tổng cục Dạy nghề về đấu thầu.

4. Thực hiện giám sát, đánh giá dự án, quản lý khai thác dự án.

5. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy trình, thủ tục về quản lý thực hiện Dự án của Ban QLDA tỉnh theo quy định của Nhà tài trợ và các quy định hiện hành của Việt Nam.

6. Phê duyệt kế hoạch tổng thể, kế hoạch chi tiết hàng năm thực hiện Dự án theo quy định.

7. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với Bộ LĐTBXH và cơ quan có liên quan về kế hoạch, kết quả triển khai thực hiện Dự án theo quy định.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Trình UBND tỉnh xem xét, quyết định thành lập Ban QLDA tỉnh và Ban tư vấn doanh nghiệp và đào tạo ở cộng đồng theo quy định.

2. Quản lý nguồn vốn được phân bổ cho tỉnh.

3. Phê duyệt danh mục các nghề cần đào tạo.

4. Phê duyệt dự toán chi tiết các khoá đào tạo nghề.

5. Phê duyệt kế hoạch chi tiết triển khai hàng năm.

6. Phê duyệt dự toán chi tiết hàng năm.

7. Phê duyệt kế hoạch, phương án và dự toán chi tiết điều tra.

8. Phê duyệt tiêu chí lựa chọn học viên, quy trình tuyển sinh và danh sách cán bộ tham gia tập huấn các khoá đào tạo của Dự án và học viên có đủ điều kiện để vay vốn ưu đãi từ Ngân hàng chính sách xã hội.

9. Phê duyệt hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu của các gói thầu thiết bị.

10. Kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban QLDA tỉnh.

11. Chỉ đạo Ban QLDA tỉnh phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tại 4 huyện Dự án lập bản đánh giá nhanh tình hình kinh tế trên địa bàn huyện Dự án.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA

1. Xây dựng và trình Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề phê duyệt kế hoạch hoạt động và kế hoạch tài chính tổng thể của toàn bộ Dự án (bao gồm của Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA và hai Ban QLDA tỉnh) và tổ chức triển khai các hoạt động theo kế hoạch được phê duyệt.

2. Làm đầu mối làm việc với Nhà tài trợ và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình thực hiện Dự án; quản lý và điều phối các hoạt động phối hợp giữa chuyên gia tư vấn với các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện Dự án.

3. Xây dựng định mức, chế độ chi tiêu đặc thù phân vốn đối ứng của Dự án báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

4. Tổng hợp, trình Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề xem xét, trình Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt kế hoạch đấu thầu của Dự án và các nội dung khác thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ.

5. Phê duyệt kế hoạch, dự toán chi tiết các khoá đào tạo, hội thảo, tập huấn, quản lý, giám sát, đánh giá và kinh phí dự phòng của Dự án.

6. Phê duyệt dự toán chi tiết đối với các gói thầu theo hình thức tự thực hiện do Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA tổ chức thực hiện.

7. Tổ chức đấu thầu các gói thầu được giao trách nhiệm thực hiện.

8. Ký hợp đồng, kiểm tra, giám sát và tổ chức nghiệm thu sản phẩm theo nội dung hợp đồng đã ký theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý việc sử dụng các nguồn vốn đối ứng của Dự án có hiệu quả; thực hiện công tác giải ngân, chế độ kế toán, kiểm toán của Dự án theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện các thủ tục giải ngân với Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) cho các khoản chi do Ban QLDA tỉnh thực hiện.

11. Hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Dự án đối với Ban QLDA tỉnh.

12. Đánh giá kết quả thực hiện Dự án, quyết toán vốn đầu tư Dự án theo quy định.

13. Phối hợp với Nhà tài trợ rà soát, cập nhật kế hoạch tổng thể thực hiện Dự án và kế hoạch thực hiện chi tiết hàng năm để trình Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề phê duyệt.

14. Thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện Dự án định kỳ và đột xuất theo quy định.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban quản lý dự án tỉnh Trà Vinh và Sóc Trăng

1. Lập kế hoạch chi tiết hàng năm để thực hiện Dự án phần được giao nhiệm vụ trực tiếp quản lý, trình Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt và tổ chức triển khai sau khi được phê duyệt.

2. Trình Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục và dự toán thiết bị.

3. Tổ chức chào hàng cạnh tranh mua sắm thiết bị để cung cấp cho các trường và trung tâm dạy nghề.

4. Ký hợp đồng cung cấp thiết bị với nhà thầu trúng thầu, hợp đồng đào tạo với các trường và trung tâm dạy nghề và các đơn vị có tham gia đào tạo nghề, quản lý thực hiện và tổ chức nghiệm thu sản phẩm các hợp đồng đã ký theo quy định của pháp luật.

5. Mở tài khoản tạm ứng phụ tại Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị giao dịch để nhận tiền từ tài khoản tạm ứng của Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA.

6. Mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị giao dịch để nhận vốn đối ứng từ UBND tỉnh.

7. Cử cán bộ tham gia tập huấn các khoá đào tạo của Dự án.
8. Giới thiệu học viên có đủ điều kiện để vay vốn ưu đãi từ Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh.
9. Lập kế hoạch dự toán chi tiết hàng năm trình Sở LĐTBXH phê duyệt và tổ chức triển khai sau khi được phê duyệt.
10. Đánh giá kết quả thực hiện Dự án và quyết toán vốn Dự án tại địa phương theo quy định. Chịu trách nhiệm cùng với chuyên gia tư vấn hướng dẫn các trường, trung tâm dạy nghề tổ chức đào tạo nghề và hướng nghiệp tạo việc làm cho học viên sau khi tốt nghiệp nhằm hoàn thành chỉ tiêu được giao.
11. Thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện Dự án định kỳ và đột xuất cho Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA và các cơ quan liên quan theo quy định hiện hành.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Trà Vinh và Sóc Trăng

Thực hiện cho vay ưu đãi đối với các học viên tốt nghiệp trong khuôn khổ Dự án có nhu cầu vay vốn trên cơ sở đề xuất của Ban QLDA tỉnh và Sở LĐTBXH tỉnh.

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban tư vấn doanh nghiệp và đào tạo ở cộng đồng

Ban tư vấn doanh nghiệp và đào tạo ở cộng đồng bao gồm đại diện từ các cơ sở đào tạo, hiệp hội doanh nghiệp, cộng đồng và các tổ chức đoàn thể địa phương được thành lập ở mỗi tỉnh của dự án, có nhiệm vụ cung cấp thông tin và khuyến nghị về việc xây dựng tiêu chí và lựa chọn đối tượng đào tạo để đảm bảo Dự án tiếp cận đúng đối tượng đề ra.

Điều 12. Các cơ sở dạy nghề tham gia Dự án

1. Triển khai các hoạt động theo kế hoạch được phê duyệt
2. Tiếp nhận và quản lý sử dụng thiết bị do Ban QLDA tỉnh mua sắm.
3. Tổ chức tuyển sinh theo quy trình và tiêu chí lựa chọn học viên đã được phê duyệt.
4. Tổ chức các khoá đào tạo nghề theo kế hoạch của Ban QLDA tỉnh.
5. Hướng nghiệp và dịch vụ việc làm cho học viên sau khoá học.
6. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về kết quả thực hiện Dự án theo quy định hiện hành.

Chương III
KẾ HOẠCH VÀ TÀI CHÍNH CỦA DỰ ÁN

Điều 13. Lập và giao kế hoạch hàng năm

1. Lập kế hoạch hàng năm

- Ban QLDA tỉnh lập kế hoạch vốn ODA và vốn đối ứng đối với khối lượng công việc sẽ triển khai trong năm theo quy định, trình Sở LĐTĐXH báo cáo UBND tỉnh xem xét để tổng hợp vào kế hoạch chung của địa phương trình các cơ quan của Chính phủ, đồng thời gửi cho Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA để tổng hợp kế hoạch chung của Dự án;

- Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA lập kế hoạch vốn ODA cho toàn bộ hoạt động của Dự án và vốn đối ứng đối với khối lượng công việc sẽ triển khai trong năm trình Tổng cục Dạy nghề xem xét báo cáo Bộ LĐTĐXH để tổng hợp trình các cơ quan Chính phủ; đồng thời tổng hợp kế hoạch chung của toàn Dự án gửi Nhà tài trợ.

2. Giao kế hoạch ngân sách

- Phần vốn ODA và vốn đối ứng để thực hiện kế hoạch công tác năm do Ban QLDA tỉnh thực hiện sẽ được thông báo trong chỉ tiêu kế hoạch của địa phương. Các Ban QLDA tỉnh căn cứ kế hoạch được thông báo, làm việc với các cơ quan liên quan của địa phương để lập kế hoạch chi tiêu đối với phần vốn đối ứng và để làm cơ sở kiểm soát chi tiêu đối với vốn ODA.

- Phần vốn ODA và vốn đối ứng để thực hiện kế hoạch công tác năm do Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA thực hiện sẽ được thông báo trong chỉ tiêu kế hoạch của Bộ LĐTĐXH và giao cho Tổng cục Dạy nghề để phân bổ cho Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA. Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA làm việc với Kho bạc Nhà nước địa phương để lập kế hoạch chi tiêu đối với vốn đối ứng và để làm cơ sở kiểm soát chi tiêu đối với vốn ODA

Điều 14. Công tác giải ngân

1. Giải ngân vốn ODA

a) Giải ngân qua tài khoản tạm ứng

- Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA được mở 1 tài khoản tạm ứng tại 1 Ngân hàng thương mại được ADB chấp thuận. Mức thanh toán từ tài khoản tạm ứng cho các khoản chi tiêu dưới 10.000 USD. Thủ tục rút vốn bổ sung tài khoản tạm ứng theo quy định của ADB và của Chính phủ Việt Nam.

- Ban QLDA tỉnh được mở 1 tài khoản tạm ứng phụ tại Kho bạc Nhà nước địa phương nơi đơn vị giao dịch. Mức thanh toán từ tài khoản tạm ứng phụ cho các khoản chi tiêu dưới 5.000 USD. Thủ tục thanh toán và đề nghị bổ sung tài khoản tạm ứng phụ theo quy định của ADB và Chính phủ Việt Nam.

b) Giải ngân trực tiếp

- Đối với Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA: Được áp dụng đối với các khoản chi tiêu bằng hoặc lớn hơn 10.000 USD do Ban Quản lý các dự án dạy

nghe vốn ODA hoặc Ban QLDA tỉnh thực hiện. Thủ tục giải ngân trực tiếp theo quy định của ADB và Chính phủ Việt Nam, ADB sẽ trực tiếp thanh toán cho nhà thầu.

- Đối với Ban QLDA tỉnh: Được áp dụng đối với các khoản chi tiêu bằng hoặc lớn hơn 5.000 USD. Ban QLDA tỉnh chịu trách nhiệm kiểm soát chi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh nơi đơn vị giao dịch và hoàn thiện hồ sơ theo quy định của ADB và Chính phủ Việt Nam, gửi Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA làm thủ tục thanh toán.

2. Giải ngân vốn đối ứng

- Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA được mở 1 tài khoản tại Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị giao dịch để tiếp nhận vốn đối ứng từ ngân sách trung ương do Bộ LĐTĐXH cấp qua Tổng cục Dạy nghề. Thủ tục giải ngân theo quy định hiện hành của Chính phủ Việt Nam.

- Ban QLDA tỉnh được mở 1 tài khoản tại Kho bạc Nhà nước địa phương nơi đơn vị giao dịch để tiếp nhận vốn đối ứng từ ngân sách địa phương do UBND tỉnh cấp qua Sở LĐTĐXH. Thủ tục giải ngân theo quy định hiện hành của Chính phủ Việt Nam.

Điều 15. Tổ chức công tác kế toán, thanh quyết toán

1. Tổ chức công tác kế toán, thanh quyết toán được thực hiện theo Thông tư số 108/2007/TT-BTC ngày 07/9/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển chính thức (ODA); Thông tư số 82/2007/TT-BTC ngày 12/07/2007 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước, các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) và các quy định hiện hành của của Bộ Tài chính và Nhà tài trợ.

2. Ban QLDA tỉnh quyết toán dự án phần kinh phí thực hiện, trình Sở LĐTĐXH, UBND tỉnh phê duyệt, gửi các cơ quan liên quan của địa phương và Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA tổng hợp.

3. Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA quyết toán phần kinh phí trực tiếp thực hiện, trình Tổng cục Dạy nghề và Bộ LĐTĐXH phê duyệt. Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA tổng hợp quyết toán toàn bộ Dự án gửi cho các cơ quan liên quan của Chính phủ Việt Nam và Nhà tài trợ.

4. Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA và Ban QLDA tỉnh thực hiện ghi thu, ghi chi nguồn viện trợ theo quy định hiện hành của Chính phủ Việt Nam.

Điều 16. Trách nhiệm quản lý vốn

1. Tổng cục Dạy nghề là Chủ dự án chịu trách nhiệm quản lý chung đối với toàn bộ vốn của Dự án và chịu trách nhiệm quản lý vốn do Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA trực tiếp quản lý thực hiện gồm: chi dịch vụ tư vấn, hội thảo tập huấn, kiểm toán, giám sát đánh giá Dự án, dự phòng với giá trị 391.000 USD.

2. Sở LĐTBXH tỉnh Sóc Trăng và Trà Vinh chịu trách nhiệm quản vốn được phân bổ cho mỗi địa phương theo các nội dung: mua sắm thiết bị, tổ chức các khóa đào tạo, hướng nghiệp và giới thiệu việc làm, khởi sự doanh nghiệp, chi phí Ban QLDA tỉnh, Ban tư vấn doanh nghiệp và đào tạo ở cộng đồng, mỗi tỉnh giá trị là 629.500 USD.

Điều 17. Công tác xác nhận viện trợ

Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA làm đầu mối xác nhận viện trợ cho cả Dự án và thông báo cho Ban QLDA tỉnh giá trị viện trợ đã xác nhận để theo dõi. Việc xác nhận viện trợ được thực hiện trên cơ sở đơn giá trị của đơn rút vốn bổ sung, trong đó phân chia chi phí do Ban QLDA tỉnh và từng Ban QLDA tỉnh thực hiện.

Điều 18. Kiểm toán dự án

Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA có trách nhiệm thuê đơn vị kiểm toán độc lập được ADB chấp thuận để kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm của Dự án.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Kiểm tra, thanh tra

1. Tổng cục Dạy nghề tổ chức kiểm tra, thanh tra thường kỳ và đột xuất theo quy định đối với các hoạt động của Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA.

2. Ban Quản lý các dự án dạy nghề vốn ODA tổ chức kiểm tra thường kỳ hoặc đột xuất các hoạt động của Ban QLDA tỉnh Trà Vinh và Sóc Trăng đối với những nội dung thuộc thẩm quyền./. ✓✓

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Phi